

Số: 587/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 398/2025/TLST-HNGĐ ngày 01/10/2025 giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Đặng Thị H** – sinh năm 1985.

- **Bị đơn: Anh Trần Đình M** – sinh năm 1984

Cùng cư trú tại: Thôn Đ, xã Q, thành phố Hà Nội

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **15 tháng 10 năm 2025** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị H và anh Trần Đình M

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị H và anh M xác nhận có 04 con chung là Trần Thị T, sinh ngày 11/12/2007; Trần Đình D, sinh ngày 13/01/2010; Trần Đình Thanh H1, sinh ngày 09/4/2016 và Trần Thị Anh T1, sinh ngày 09/4/2016. Chị H được quyền

nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 con chung cháu T, cháu T1 cho đến khi cháu T, cháu T1 đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh M được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 con chung cháu D, cháu H1 cho đến khi cháu D, cháu H1 đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Chị H, anh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị H, anh M không yêu cầu hai bên cha mẹ phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H, anh M cho đến khi có thay đổi khác

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị H, anh M đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Đặng Thị H tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm phân ly hôn và tự nguyện sung công quỹ Nhà nước 150.000 đồng (*nghĩa vụ án phí phải nộp trong trường hợp thuận tình ly hôn, nuôi con*), được đối trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án Ký hiệu: BLTU/25E số 0009464 ngày 26 tháng 09 năm 2025 tại Phòng thi hành án khu vực 6-Hà Nội (Lô C, thửa 8 khu hành chính phường H, thành phố Hà Nội)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND khu vực 6 – Hà Nội;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 6- Hà Nội;
- Các đương sự;
- UBND xã Quảng Bị (năm 2006)
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Vương Đăng Khoa